

Bản án số: 335/2025/DS-PT

Ngày: 11 - 7 - 2025

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng đối với thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Ông Trần Nam Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Tô Hoàng Ôn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ (trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng cũ) xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 154/2025/TLPT-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2025/DS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ) bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 190/2025/QĐ-PT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ), giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Văn N, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ấp B, xã A, thành phố Cần Thơ). (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ấp B, xã A, thành phố Cần Thơ). (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Minh C là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Theo Đơn khởi kiện ngày 27/11/2024, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là ông Võ Văn N trình bày:

Vào khoảng 16 giờ ngày 19/8/2024, ông Võ Văn N có đi đến nhà anh 2 Dành và em H gần xóm, cả 3 người uống hết 1.5 lít rượu với nhau và ông Võ Văn N đi về nhà, lúc này khoảng 17 giờ 40 phút ông Võ Văn N ngồi dưới cầu ngay bên nhà thì cháu Trà Văn M đi làm công ty chạy xe ngang và có dừng xe lại để rủ ông Võ Văn N là: “Chú cháu mình làm bữa một xị rượu chú Tám ơi”, ông Võ Văn N đồng ý và nói với cháu M về nhà trước ông Võ Văn N về nhà bắt con ếch qua nhà nấu canh chua để làm mời nhậu.

Khoảng 17 giờ 50 phút, ông Võ Văn N bắt con ếch qua nhà anh Trà Văn Nữa (anh 5 Nữa) và cháu Trà Văn M để anh 5 Nữa làm mời, ông Võ Văn N và cháu M ngồi nói chuyện với nhau trên bộ ván ngựa nhà sau của anh 5 Nữa.

Khoảng 18 giờ 10 phút thì anh 5 Nữa làm mời xong ông Võ Văn N và anh 5 Nữa cùng cháu M dọn ra để nhậu, thì đối tượng Nguyễn Minh C (Minh Địa) có bước vào nhà của anh 5 Nữa lúc này chúng ông Võ Văn N cũng mới uống khoảng 4-5 ly rượu.

Đối tượng Nguyễn Minh C (M Địa) ngồi xuống chung bộ ván nhậu với chúng ông Võ Văn N, ông Võ Văn N không rõ là anh 5 Nữa hay cháu M có mời không. Tiếp đó, ông Võ Văn N ngồi kể câu chuyện nhà ông Võ Văn N bị com thiêu sau khi nấu, anh 5 Nữa mới nói chắc có ma nhà ông cũng bị, ông Võ Văn N mới trả lời sợ gì tui nít quỹ nó phá thôi.

Lúc này miếng ván ngựa bị bật lên ông Võ Văn N ngã xuống đất, thì đối tượng Nguyễn Minh C (M Địa) nhào tới bóp cổ ông Võ Văn N và đánh rất nhiều vào xương hàm trái của ông Võ Văn N. Ông Võ Văn N đau quá và vùng ra được, ông Võ Văn N bò đi tìm khúc cây để tự vệ thì không có và ông Võ Văn N cầm được con dao lục chưa kịp nói hay làm gì thì vợ ông Võ Văn N là bà Nguyễn Thị L đã can ngăn và cháu M đã lấy con dao ra khỏi tay ông Võ Văn N. Lúc này đối tượng Nguyễn Minh C vẫn ngoan cố nhào tới đánh ông Võ Văn N rất nhiều vào xương hàm trái của ông Võ Văn N, sau đó vợ ông Võ Văn N thấy máu ra nhiều và đã dìu ông Võ Văn N về nhà. Sau đó ông Võ Văn N được điều trị tại bệnh viện Quân Y 121 do con gái ông Võ Văn N là chị Võ Thị Á chăm sóc.

Thời gian điều trị ở bệnh viện là 10 ngày và tái khám sau điều trị với tổng chi phí 39.474.925 đồng.

Do chi phí điều trị cao nên gia đình ông Võ Văn N đã nhận trước 20 triệu đồng của Nguyễn Minh C, còn lại 19.474.925 đồng.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết như sau: Buộc ông Nguyễn Minh C có trách nhiệm bồi thường:

- + Số tiền điều trị còn lại là 19.474.925 đồng gồm các khoản đã kê khai.
- + Bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ bản: 2.340.000 đồng x 10 tháng = 23.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Võ Văn N có ý kiến xin rút các yêu cầu về khoản chi phí sau:

+ Tiền ăn của ông Võ Văn N: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng.

+ Tiền ăn của người nuôi là chị Võ Thị Á: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng.

+ Tiền công lao động của người nuôi là chị Võ Thị Á: 326.923 đồng x 10 ngày = 3.269.230 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Minh C trình bày:

Không đồng ý bồi thường cho ông Võ Văn N hoặc tự nguyện bồi thường bất kỳ số tiền nào vì ông Nguyễn Minh C đã bồi thường 20.000.000 đồng, hiện nay ông C cũng khó khăn nên không có khả năng bồi thường theo yêu cầu của ông N. Tuy nhiên, nếu Hội đồng xét xử xác định thiệt hại của ông N theo hóa đơn chính xác thì ông C cũng đồng ý bồi thường theo quyết định của Hội đồng xét xử.

Sự việc đã được Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ) thụ lý, giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2025/DS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, Điều 147, khoản 1, Điều 218, khoản 2, Điều 244, Điều 271, Điều 273 và điểm a, khoản 2, Điều 482 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện mà ông Võ Văn N đã rút về các yêu cầu sau:

+ Tiền ăn của ông Võ Văn N: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng.

+ Tiền ăn của người nuôi ông Võ Văn N là chị Võ Thị Á: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng.

+ Tiền công lao động của người nuôi ông Võ Văn N là chị Võ Thị Á: 326.923 đồng x 10 ngày = 3.269.230 đồng.

Cộng chung là: 4.769.230 đồng.

Ông Võ Văn N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại các yêu cầu đã rút theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn N. Buộc ông Nguyễn Minh C chịu trách nhiệm thanh toán cho ông Võ Văn N số tiền 24.005.695 đồng, tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 25/4/2025, bị đơn ông C có đơn kháng cáo và được Tòa án nhân

dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ) nhận cùng ngày về việc yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm số 58/2025/DS-ST ngày 16/4/2025 theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông N, vì cả hai bên đều có lỗi và ông của đã bồi thường cho ông N số tiền 20.000.000 đồng.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Nguyên đơn ông N không rút đơn khởi kiện và cho rằng: Ông đồng ý chỉ yêu cầu ông C bồi thường thêm số tiền 15.000.000 đồng.

+ Bị đơn không thay đổi, bổ sung hoặc rút đơn kháng cáo và cho rằng: Ông cũng thống nhất và đồng ý bồi thường thêm cho ông N số tiền 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng là trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm thì HĐXX, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng. Về nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào các quy định pháp luật có liên quan đề nghị HĐXX ghi nhận ý kiến tự nguyện thỏa thuận giữa ông N và ông C và áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Tại phiên tòa lần thứ hai, nguyên đơn ông Võ Văn N và bị đơn ông Nguyễn Minh C đều có mặt, nên HĐXX căn cứ vào khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về người kháng cáo, kháng nghị; nội dung, hình thức đơn kháng cáo, kháng nghị; thời hạn kháng cáo, kháng nghị của ông C là đúng quy định tại Điều 271, Điều 272, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên kháng cáo, kháng nghị hợp lệ, được Tòa án chấp nhận và tiến hành xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của ông C về việc yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông N, vì cả hai bên đều có lỗi và ông của đã bồi thường cho ông N số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm giữa ông N và ông C thỏa thuận thống nhất là ông C sẽ bồi thường cho ông N tổng số tiền là 15.000.000 đồng. Việc thỏa thuận giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, nên HĐXX ghi nhận. Từ những nhận định như vừa nêu trên, kháng cáo của ông C là có căn cứ chấp nhận một phần, trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận của các đương sự. HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 6 Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ) theo hướng như nhận định ở phần trên.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do sửa bản án dân sự sơ thẩm, nên án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể như sau: Ông N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận, ông N được miễn nộp tạm ứng án phí sơ thẩm nên không đặt ra xem xét việc hoàn trả lại. Do ông C có nghĩa vụ trả cho ông N số tiền 15.000.000 đồng, nên phải chịu án phí số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm d khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án dân sự sơ thẩm có liên quan đến yêu cầu kháng cáo của ông C, nên ông C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị HĐXX ghi nhận ý kiến tự nguyện thỏa thuận giữa ông N và ông C và áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ) là có căn cứ, nên được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 6 Điều 313, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 148, của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Minh C, trên cơ sở ghi nhận ý kiến tự thỏa thuận giữa các đương sự.

2. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2025/DS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Cần Thơ). Án tuyên như sau:

2.1. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn N đã rút về các yêu cầu sau:

- Tiền ăn của ông Võ Văn N: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng. Tiền ăn của người nuôi ông Võ Văn N là chị Võ Thị Á: 25.000 đồng/01 buổi x 03 buổi/ngày x 10 ngày = 750.000 đồng. Tiền công lao động của người nuôi ông Võ Văn N là chị Võ Thị Á: 326.923 đồng x 10 ngày = 3.269.230 đồng. Tổng cộng là 4.769.230 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm ba mươi đồng).

- Ông Võ Văn N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại các yêu cầu đã rút theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2.2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn N.

- Buộc ông Nguyễn Minh C chịu trách nhiệm thanh toán cho ông Võ Văn N số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

- Bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Minh C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Minh C số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0001323 ngày 12/5/2025, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Thi hành án dân sự khu vực 10, thành phố Cần Thơ).

4. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND khu vực 10;
- THADS khu vực 10;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn